

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 25/8/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Sỹ Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Hậu V; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/01/1960, tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 9/10; Con ông Trần Hậu H và bà Đâu Thị T; Vợ Nguyễn Thị D; Con: Có 02 con chung và 02 con riêng, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Bản án số 803/HSST, ngày 31/10/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đã chấp hành xong Bản án, đã được xóa án tích.

Ngày 05/4/2005, bị Công an phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định số 15/QĐ/XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc bằng hình thức Phạt tiền, số tiền 100.000 đồng. Đã nộp tiền phạt ngày 07/4/2005.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2022 đến ngày 20/5/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: thôn T, xã T, TP H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Cháu Trần Gia H1, sinh năm 2013; Địa chỉ: số D, ngõ C, đường Q, thôn T, xã T, TP H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- Người đại diện: Anh Trần Quốc T1, sinh năm 1990; Địa chỉ: số D, ngõ C, đường Q, thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

2. Cháu Trần Thị Huyền T2, sinh năm 2007; Địa chỉ: số D, ngõ C, đường Q, thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- Người đại diện: Anh Trần Quốc T1, sinh năm 1990; Địa chỉ: số D, ngõ C, đường Q, thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

3. Anh Võ Tá C, sinh năm 1976; Địa chỉ: thôn T, xã T, TP H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Thành B, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn T, xã T, TP H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

5. Chị Quách Thị X, sinh năm 1979; Địa chỉ: 0, ngõ C, đường Q, thôn T, xã T, TP H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/9/2022, sau khi Trần Hậu V và Nguyễn Thị D đi ăn về ngồi nói chuyện với nhau tại quán ăn của gia đình tại thôn T, xã T, thành phố H, vì nghi ngờ chị D có mối quan hệ tình cảm bên ngoài nên sau khi nói chuyện V và chị D đã thống nhất hòa giải. Khoảng 22 giờ cùng ngày, chị D đi vào phòng V ngồi ở ghế của bàn trang điểm, V ngồi ở giường. Quá trình nói chuyện, chị D nói sẽ không chung sống cùng V nữa nên V dậy chốt cửa phòng và tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi. V kéo chị D nằm xuống giường nhưng chị D không đồng ý, V đứng dậy khỏi giường và sử dụng tay phải rút con dao loại dao mọo dài 40cm từ phía sau bàn trang điểm (Viết để sẵn từ lâu do bị bóng đèn). V dùng tay phải cầm dao đâm một nhát về phía chị D, chị D đưa tay phải ra đỡ thì bị dao đâm trúng cổ, cầm và bàn tay phải. Ngay sau khi bị V dùng dao đâm, chị D đẩy V ra rồi đứng dậy trên giường để tạo khoảng cách với V. Thấy vậy, V cũng đứng lên giường, chị D ôm chặt không cho V cử động. Sau đó, 02 con của V và chị D là cháu Trần Thị Huyền T2 và cháu Trần Gia H1 chạy vào can ngăn, V thả dao xuống. Lúc này, V nhìn thấy cổ chị D chảy máu nên chủ động lấy chiếc khăn có sẵn trong phòng bịt vào cổ chị D rồi dìu chị D ra sân và đưa chị D đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H.

Ngày 18/10/2022 chị Nguyễn Thị D có đơn đề nghị giám định tỷ lệ thương tích và khởi tố vụ án hình sự.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 176/TgT ngày 25/10/2022 của Trung Tâm P kết luận:

Vùng cầm 02 sẹo vết thương:

+ Sẹo bên phải kích thước 2,8cm x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%

+ Sẹo bên trái kích thước 4,2cm x 0,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%

Vùng giữa cổ sẹo vết thương 4,5cm x 01cm, sẹo rúm xấu. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%

Mở khí quản đã liền sẹo. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%

Bàn tay phải:

+ Sẹo hình zích zắc đốt 1 và 2 ngón III. Hạn chế vận động khớp liên đốt 1,2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%

+ Sẹo hình zích zắc ở liên đốt 1 và 2 ngón IV. Hạn chế vận động khớp liên đốt 1,2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

Xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18% (mười tám phần trăm)

Thương tích do vật sắc nhọn tác động vào gây nên.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS-TPHT ngày 12/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Trần Hậu Việt về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo, bị hại không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Do nghi ngờ chị Nguyễn Thị D có tình cảm với người khác nên Trần Hậu V sử dụng dao đâm làm chị D bị thương ở vùng cổ, cầm và bàn tay phải gây thương tích tỷ lệ 18%. Chỉ vì nghi ngờ vợ có tình cảm với người khác mà bị cáo sử dụng vũ lực để gây thương tích cho bị hại là có tính chất côn đồ, bị cáo sử dụng con dao dài 40cm sắc nhọn là hung khí nguy hiểm thuộc hai tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Trần Hậu V đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo coi thường pháp luật, tính mạng và sức khỏe của người khác, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trị an trên địa bàn lễ ra cần xử phạt mức án thích đáng. Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc nhưng thời gian bị xử phạt hành chính, bị kết án cách đây đã nhiều năm. Tại phiên tòa bị hại thừa nhận trong cuộc sống có những thiếu sót làm cho chồng bị ức chế dẫn đến sai phạm nhưng sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đưa bị hại đi cứu chữa kịp thời, trong quá trình chi điều trị cũng như sau khi ra viện bị cáo đã chăm sóc tận tình chu đáo, bồi bổ ăn uống, thuốc thang nên đã nhanh chóng phục hồi sức khỏe, đã nhận thức và sửa chữa lỗi lầm nên vợ chồng cải thiện được tình cảm sống đầm ấm và hạnh phúc hơn. Do đó tha thiết xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo mức án được cải tạo ngoài xã hội. Xét thấy giữa bị cáo và bị hại là vợ chồng nên khi quyết định hình phạt cần cân nhắc việc trừng trị tội phạm nhưng cũng xem xét tính khoan hồng nhân văn của pháp luật, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là hợp lý hợp tình gắn kết được gia đình và cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị D không yêu cầu bồi thường về dân sự, miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao loại dao mero dài 40cm (cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, đường kính 3cm, được bọc 2 vòng kim loại màu vàng; thân dao bằng kim loại màu đen dài 27cm, chỗ rộng nhất 5cm, phần lưỡi dao màu trắng sáng) thu tại nhà Trần Hậu V là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Trần Hậu V phạm tội "**Cố ý gây thương tích**"

Xử phạt: Trần Hậu V **30 (Ba mươi) tháng tù**, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao Trần Hậu V cho UBND xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao loại dao mёo dài 40cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, đường kính 3cm, được bọc 2 vòng kim loại màu vàng; thân dao bằng kim loại màu đen dài 27cm, chỗ rộng nhất 5cm, phần lưỡi dao màu trắng sáng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Trần Hậu V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã Thạch Hạ, TP Hà Tĩnh;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính